

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HSST

Ngày 16-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Huyền - Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Đàm Chuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 34/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn T, sinh năm 1990, nơi sinh: Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 5, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn L1 và con bà Nguyễn Thị T1; vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: 04 (Năm 2009 bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng; năm 2010 bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Mua số lô, số đề; năm 2015 bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại đến sức khỏe người khác; năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 07 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”); bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/8/2022 đến 14/8/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Bùi Văn T2, sinh năm 1985, nơi sinh: Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 7, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Phấn và con bà Bùi Thị T3; vợ Vĩ Thị H1; con: 03, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: 01 (Bản án số 33/2022/HSST ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử phạt hình phạt tiền với mức phạt 32.000.000đ về tội “Đánh bạc”), tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/8/2022 đến 14/8/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn

Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Nguyễn Trọng H2, sinh năm 1982, nơi sinh: Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 5, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T4 và con bà Trần Thị T5; vợ Nguyễn Thị H2; con: 02 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/8/2022 đến 14/8/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Hán Văn T4, sinh năm 1985, nơi sinh: Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 5, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hán Văn Sơn và con bà Lê Thị H3; vợ Hoàng Thị T5; con: 03, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/8/2022 đến 14/8/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/8/2022, Vũ Văn T, Hán Văn T4, Nguyễn Trọng H2 và Bùi Văn T2 sau khi ăn uống tại nhà của T ở khu 5, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ thì rủ nhau cùng đánh bạc với hình thức xóc đĩa. T đi lấy bát và đĩa sứ còn T2 lấy kéo cắt bốn quân vị hình tròn từ bao thuốc lá Thăng Long. T2 là người cầm cái, T, H2, T4 đặt tiền theo hai cửa chắn, lẻ. Chẵn là khi có hai quân bài vị cùng màu trắng hoặc vàng hoặc cả 4 quân bài vị cùng màu. Lẻ là khi có ba quân bài vị cùng màu. T2 lấy bát úp lên đĩa sứ có bốn quân bài vị xóc lên rồi đặt xuống chiếu. Căn cứ theo kết quả quân bài vị trên đĩa sau khi xóc là chẵn hay lẻ T2 trả tiền cho người chơi thắng với số tiền tương ứng đã đặt cửa chắn hoặc cửa lẻ. Người thắng là người đặt tiền đúng cửa chắn hoặc lẻ.

Đến 15 giờ 10 phút cùng ngày, khi cả Vũ Văn T, Hán Văn T4, Nguyễn Trọng H2 và Bùi Văn T2 đang đánh bạc thì bị Công an huyện P phát hiện, thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếc bát sứ, 04 quân bài vị hình tròn, 01 chiếc kéo, 01 chiếc mảnh cọ và số tiền 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng thừa nhận hành vi đánh bạc như đã nêu ở trên, số tiền đánh bạc cụ thể của các bị cáo như sau:

Vũ Văn T mang theo số tiền là 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) và sử dụng toàn bộ số tiền này để tham gia đánh bạc. T đánh liên tục nhiều ván, có

ván thắng, có ván thua. Đến khi bị lực lượng Công an bắt quả tang T không xác định được thắng hay thua.

Hán Văn T4 mang theo số tiền là 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) và sử dụng toàn bộ số tiền này để tham gia đánh bạc. T4 đánh liên tục nhiều ván, có ván thắng, có ván thua. Đến khi bị lực lượng Công an bắt quả tang T4 không xác định được thắng hay thua.

Nguyễn Trọng H2 mang theo số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) và sử dụng toàn bộ số tiền này để tham gia đánh bạc. H2 đánh liên tục nhiều ván, có ván thắng, có ván thua. Đến khi bị lực lượng Công an bắt quả tang T không xác định được thắng hay thua.

Bùi Văn T2 mang theo số tiền là 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng) và sử dụng toàn bộ số tiền này để tham gia đánh bạc. T2 đánh liên tục nhiều ván, có ván thắng, có ván thua. Đến khi bị lực lượng Công an bắt quả tang T2 không xác định được thắng hay thua.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSPN ngày 31/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Vũ Văn T, Hán Văn Thủy, Bùi Văn T2 và Nguyễn Trọng H2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo Vũ Văn T, Hán Văn Thủy, Bùi Văn T2 và Nguyễn Trọng H2 đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như quyết định truy tố.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Vũ Văn T, Hán Văn Thủy, Bùi Văn T2 và Nguyễn Trọng H2 phạm tội “Đánh bạc”. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt Bùi Văn T2 từ 07 đến 09 tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt Vũ Văn T từ 06 đến 08 tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt Nguyễn Trọng H2 từ 14 đến 16 tháng cải tạo không giam giữ. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt Hán Văn Thủy từ 13 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ thời gian đã tạm giữ quy đổi sang ngày cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo H2, T4 nhưng cần buộc pH2 lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Về hình phạt bổ sung đều không áp dụng đối với tất cả các bị cáo. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, đúng quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho các bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

- Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/8/2022, tại nhà của Vũ Văn T thuộc 5, xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ, Vũ Văn T, Hán Văn T4, Nguyễn Trọng H2 và Bùi Văn T2 đã cùng nhau đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa với tổng số tiền 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng).

Như vậy, T, Thuỷ, T2 và H2 pH2 chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của các bị cáo ít nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự an toàn xã hội mà trực tiếp là nếp sống văn minh, lành mạnh của xã hội. Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận biết hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện vì động cơ vụ lợi cá nhân.

Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo Hán Văn T4 và bị cáo Nguyễn Trọng H2 đều có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự và không pH2 chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng bị cáo T4 hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại

khoản 2 Điều 51 BLHS do bố đẻ và ông ngoại là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương và Bằng khen.

Bị cáo T có nhân thân xấu và không pH2 chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo Bùi Văn T2 pH2 chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, hai bị cáo xuất trình biên lai Ủng hộ quỹ phòng chống dịch covid 19 xã L và thành khẩn khai báo nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về vai trò trong đồng phạm và cá thể hóa hình phạt:

Vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành có vai trò như nhau. Xét thấy bị cáo T2 đã có tiền án mà còn tái phạm; bị cáo T tuy không có tiền án, tiền sự nhưng có 04 nhân thân xấu, trong đó có cả xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và nhân thân của bản án nên đối với 02 bị cáo này cần buộc cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo cải tạo, rắn đe nhưng bị cáo T2 pH2 chịu hình phạt cao hơn bị cáo T.

Đối với bị cáo T4 và H2 phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS nên không cần thiết cách ly ra khỏi xã hội mà cho hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp nhưng bị cáo T4 được hưởng hình phạt nhẹ hơn bị cáo H2. Cả hai bị cáo đều không có việc làm ổn định, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập nên miễn khấu trừ thu nhập nhưng vẫn pH2 buộc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra thể hiện các bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

Về tổng hợp hình phạt: Do Bản án số 33/2022/HSST ngày 16/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ bị cáo T2 bị phạt tiền nên theo quy định phạt tiền không tổng hợp với các loại hình phạt khác, bị cáo cần chấp hành cả 02 bản án là phù hợp.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 5.700.000đ (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng) là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước

- Đối với 01 (một) chiếc kéo, 01 (một) chiếc đĩa bằng sứ màu trắng, 01 (một) chiếc bát bằng sứ màu trắng; 04 (bốn) quân vị hình tròn, 01 (một) chiếc mảnh cọ màu nâu là công cụ các bị cáo dùng để đánh bạc, là vật không có giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[3]. Về án phí: Các bị cáo pH2 chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Bùi Văn T2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Vũ Văn T. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Hán Văn T4. Căn cứ điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Nguyễn Trọng H2.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47, điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn T2, Vũ Văn T, Hán Văn T4, Nguyễn Trọng H2 phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt Bùi Văn T2 07 (Bảy) tháng tù, khấu trừ 03 (Ba) ngày tạm giữ (từ ngày 11/8/2022 đến ngày 14/8/2022). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

- Xử phạt Vũ Văn T 06 (Sáu) tháng tù, khấu trừ 03 (Ba) ngày tạm giữ (từ ngày 11/8/2022 đến ngày 14/8/2022). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

- Xử phạt Hán Văn T4 13 (Mười ba) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 03 (Ba) ngày tạm giữ (từ ngày 11/8/2022 đến ngày 14/8/2022) quy đổi là 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn pH2 chấp hành 12 (Mười hai) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt Nguyễn Trọng H2 14 (Mười bốn) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 03 (Ba) ngày tạm giữ (từ ngày 11/8/2022 đến ngày 14/8/2022) quy đổi là 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn pH2 chấp hành 13 (Mười ba) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã L được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Hán Văn T4 và Nguyễn Trọng H2 cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Hán Văn T4 và Nguyễn Trọng H2.

Buộc các bị cáo Hán Văn T4 và Nguyễn Trọng H2 pH2 lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong 01 ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng với tất cả các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) chiếc kéo phần Chuối bằng nhựa màu xanh; 01 (một) chiếc đĩa bằng sứ màu trắng; 01 (một) chiếc bát bằng sứ màu trắng; 04 (bốn) quân vị hình tròn; 01 (một) chiếc mảnh cọ màu nâu.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 5.700.000đ (năm triệu bảy trăm nghìn đồng).

Các vật chứng trên đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Số tiền 5.700.000đ (năm triệu bảy trăm nghìn đồng) đang trong tài khoản tạm giữ số 3949.0.1053892.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ mở tại Kho bạc nhà nước huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Bùi Văn T2, Vũ Văn T, Hán Văn T4, Nguyễn Trọng H2 mỗi bị cáo pH2 chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- UBND xã L, P, Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Thu Hương